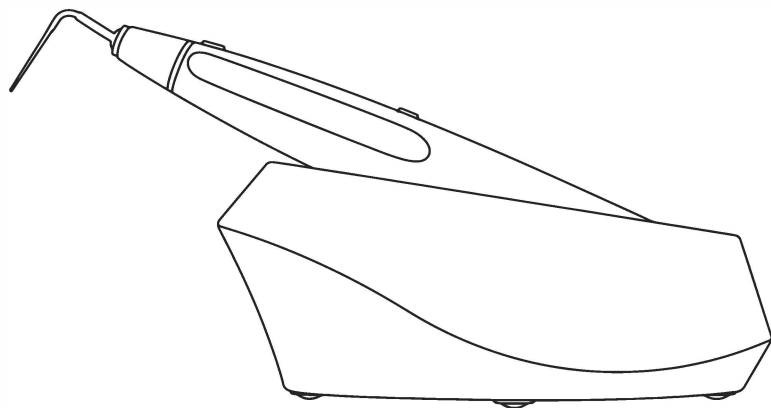


Máy bơm và lèn gutta Hướng dẫn sử dụng

CE 0197



Fi-P

Guilin Woodpecker Medical Instrument Co., Ltd.

Nội dung

Giới thiệu -----	1
1 Giới thiệu sản phẩm -----	1
2 Đại diện được ủy quyền tại Châu Âu -----	6
3 Biểu tượng tiêu chuẩn -----	6
4 Chống chỉ định -----	7
5 Phương pháp lắp đặt và tháo rời các phụ kiện -----	7
6 Phương thức hoạt động -----	9
7 Hướng dẫn sạc -----	9
8 An toàn biện pháp phòng ngừa -----	9
9 Làm sạch, Khử trùng, Tệt trùng và Bảo trì	10
10 Khắc phục sự cố -----	16
11 Dịch vụ sau bán hàng -----	17
12 Bảo vệ môi trường -----	17
13 EMC-Tuyên bố về sự phù hợp -----	17
14 Tuyên bố -----	21

Giới thiệu

Cảm ơn bạn đã mua Máy bơm và lò nung gutta Fi-P được phát triển bởi Guilin Woodpecker Medical Instrument Co., Ltd, một doanh nghiệp công nghệ cao phát triển, sản xuất và bán dụng cụ nha khoa. Chim gỗ kiến có Hệ thống Kiểm soát Chất lượng tuyệt vời. Để đảm bảo vận hành chính xác và an toàn, vui lòng đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng.

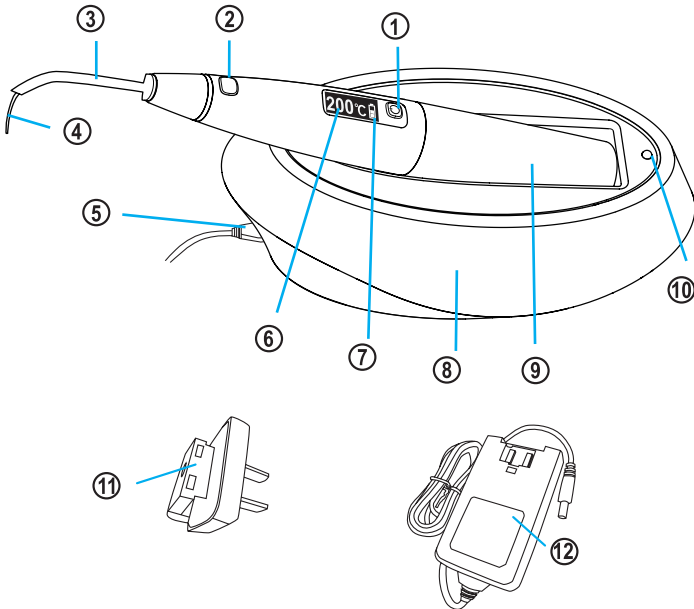
- ⚠️ Nguy hiểm: (luôn được gọi là thương tích cá nhân) Cảnh
- ⚠️ báo: (ám chỉ thiệt hại có thể xảy ra đối với tài sản)

1 Giới thiệu sản phẩm

1.1 Mục đích sử dụng

Nó được sử dụng để cung cấp nhiệt cho Mẹo làm việc, cắt điểm gutta-percha, làm mềm và tạo áp suất cho gutta-percha. Và phần được áp dụng là Mẹo làm việc.

1.2 Sơ đồ các thành phần và nút điều khiển



1. Nút “BẬT / TẮT”

3. Bảo vệ Mẹo làm việc

5. Lỗ kết nối cho bộ đổi nguồn

7. Mức pin

9. Hộp pin

11. Phích cắm bộ đổi nguồn

1) Nút “BẬT / TẮT”:

Trong trạng thái tắt máy, nhanh chóng nhấn nút “BẬT / TẮT” để khởi động thiết bị.

Trong trạng thái tắt máy, nhấn và giữ nút “BẬT / TẮT” để khởi động thiết bị và thay đổi hướng hiển thị của màn hình, có nghĩa là, hướng hiển thị có thể thay đổi để thích ứng với thao tác ở tay trái hoặc tay phải.

Ở trạng thái BẬT, nhấn và giữ nút “BẬT / TẮT” để tắt thiết bị. (Thời gian nhấn và giữ khoảng 1 giây.)

Ghi chú: Nếu không có hoạt động nào trong 10 phút, Thiết bị Sưởi ấm và Đóng gói sẽ tự động tắt.

Ở trạng thái BẬT, nhanh chóng nhấn nút “BẬT / TẮT” để thay đổi nhiệt độ cài đặt trước của Mẹo làm việc. Nhiệt độ đặt trước sẽ thay đổi thành nhiệt độ tiếp theo theo trình tự 150 °C → 180 °C → 200 °C → 230 °C sau mỗi lần nhấn. Và sau đó quay trở lại 150 °C sau khi nhấn nhanh ở nhiệt độ 230 °C.



Hình 1 Nhiệt độ cài đặt trước

2) Nút sưởi ấm:

Ở trạng thái BẬT, kết nối Mẹo làm việc và nhấn nút Sưởi ấm để bắt đầu sưởi ấm. Thả nút Sưởi ấm để ngừng sưởi, sau đó là nhiệt độ Mẹo làm việc giảm.

Ghi chú: Nếu nhấn và giữ nút Sưởi ấm trong hơn 10 giây, thiết bị sẽ ngừng phát nhiệt. Nếu cần tiếp tục làm nóng, vui lòng nhấn nút Sưởi ấm và nhấn lại.

3) Bộ âm lượng

Sau khi bật nguồn, nhấn đồng thời nút “BẬT / TẮT” và nút “Sưởi ấm” để vào chế độ cài đặt âm lượng giọng nói, sau đó nhấn nhanh nút “BẬT / TẮT” để chọn âm lượng giọng nói phù hợp, cuối cùng nhấn nhanh nút “Sưởi ấm” để thoát khỏi chế độ cài đặt âm lượng giọng nói như trong Hình 2.



Figure2a Low volume Figure2b Medium volume Figure2c High volume

4) Mức pin:

Năng lượng thực tế của pin được hiển thị theo thời gian thực trên màn hình. Khi pin được sạc đầy, năng lượng của màn hình OLED được hiển thị dưới dạng năm lưới. Khi mức pin là một lưới, nó cho biết rằng pin yếu và cần được sạc kịp thời. Khi mức pin được hiển thị dưới dạng khoảng trắng, nó cho biết rằng pin rất yếu và cần được sạc ngay lập tức.

Ghi chú:Trong quá trình sử dụng bình thường, cố gắng không để mức pin giảm xuống trạng thái trống (hoàn toàn không có nguồn) trước khi sạc, điều này sẽ làm giảm tuổi thọ của pin.



Cảnh báo:

Nếu thiết bị không được sử dụng trong hơn một tháng, pin cần được sạc lại. Nếu thiết bị không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy đảm bảo sạc thiết bị ít nhất mỗi tháng một lần để bảo vệ pin. Tuổi thọ sử dụng của pin của Dụng cụ sưởi và Đóng gói sẽ bị rút ngắn khi pin ở trạng thái yếu trong thời gian dài hoặc khi rời để sạc trong thời gian dài.

5) Mức nhiệt độ:

Khi nhiệt độ được cài đặt trước, màn hình hiển thị sẽ hiển thị giá trị nhiệt độ đã cài đặt trước. Khoảng 1s sau khi cài đặt trước nhiệt độ, màn hình OLED sẽ hiển thị nhiệt độ theo thời gian thực của Mẹo làm việc. Khi Thiết bị Sưởi ấm và Đóng gói ở trạng thái gia nhiệt, chỉ báo nhiệt độ sẽ đồng thời hiển thị nhiệt độ hiện tại của Mẹo làm việc.

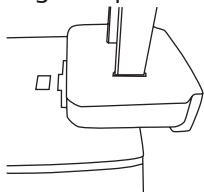
6) Để sạc:

Đầu tiên, kết nối phích cắm bộ chuyển đổi nguồn với bộ chuyển đổi nguồn như trong Hình 3. Sau đó, kết nối bộ chuyển đổi nguồn với ổ kết nối nguồn trên để sạc như trong Hình 4 và kết nối bộ chuyển đổi nguồn với ổ cắm tiêu chuẩn. Đặt Dụng cụ làm nóng và đóng gói đúng cách trên đế sạc như thể hiện trong Hình 5 để đầu nối sạc bên dưới Dụng cụ đóng gói và sưởi ấm có thể được kết nối chắc chắn với đầu nối đầu ra của đế sạc. Khi Thiết bị sưởi và đóng gói được kết nối đúng cách với đế sạc, đèn LED báo sạc trên đế sẽ sáng liên tục. Nếu đèn LED nhấp nháy hoặc không sáng, vui lòng kiểm tra cẩn thận tất cả các dây cáp.

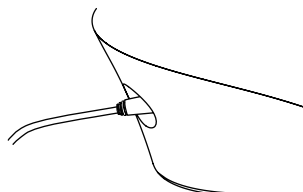
Có đèn báo trạng thái sạc trên đế sạc. Khi Dụng cụ làm nóng và đóng gói không được đặt trên đế sạc, đèn báo sẽ nhấp nháy màu vàng và xanh lục xen kẽ. Khi hệ thống sưởi

và Dụng cụ đóng gói được đặt trên đế sạc, nếu đang sạc, đèn báo màu vàng sẽ sáng liên tục. Khi pin đầy, đèn báo màu vàng sẽ tắt và đèn báo màu xanh lá cây sẽ sáng liên tục.

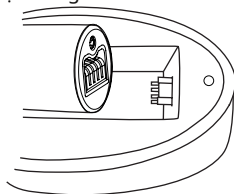
Ghi chú:Sau khi nhận máy, quý khách vui lòng sạc ngay. Trước khi sử dụng, hãy đảm bảo rằng pin đã được sạc đầy. Khi thiết bị được sạc đầy, mức pin của màn hình hiển thị đèn LED của Dụng cụ sưởi và Đóng gói là cao nhất. Sau khi hết pin, thời gian sạc đầy pin mất ít nhất 2 giờ 30 phút.



Hình 3 Lắp đặt bộ đổi nguồn



Hình 4 Kết nối với nguồn điện



Hình 5 Sạc

1.3 Thiết bị bao gồm

1. Dụng cụ làm nóng và đóng gói
2. Đế sạc
3. Bộ đổi nguồn có dây
4. Mẹo làm việc (Các mô hình như được hiển thị trong Bảng 2)
5. Bảo vệ Mẹo làm việc
6. Hướng dẫn sử dụng
7. Chứng nhận đủ điều kiện
8. Phiếu bảo hành
9. Danh sách đóng gói

Mô hình	Mẹo làm việc Kích thước (mm)	Côn
WP4004	0,40	0,04
WP4504	0,45	0,04
WP5506	0,55	0,06

WP5508	0,55	0,08
--------	------	------

Bảng 2 Mô hình Lời khuyên Công việc

1.4 Giới thiệu và phạm vi áp dụng

1.4.1 Tính năng:

a) Màn hình có thể được đặt ở cả hai bên phải và trái, để đáp ứng nhu cầu của cả người thuận tay trái và người tay phải.

b) Thiết kế không dây để làm nóng và đóng gói dụng cụ một cách hiệu quả mở rộng không gian hoạt động.

c) Kiểm soát nhiệt độ nhạy, hiển thị đơn giản và thuận tiện hoạt động; Nhấn nút cài đặt nhiệt độ để cài đặt nhiệt độ làm việc phù hợp.

d) Bốn nhiệt độ cài đặt trước dành cho tùy chọn: 150 °C, 180 °C, 200 °C, 230 °C.

e) Nếu không hoạt động trong 10 phút, Hệ thống sưởi và Đóng gói Thiết bị sẽ tự động tắt.

1.4.2 Phạm vi áp dụng:

Được sử dụng trong giai đoạn bịt ống tủy trong điều trị nội nha.

1.5 Thông số sản phẩm

Kích thước	Dụng cụ làm nóng và đóng gói	23,8mm × 158,3mm × 23,8mm
	Đế sạc	75,5mm × 149,7mm × 62,6mm
Cân nặng	Dụng cụ làm nóng và đóng gói	80g
	Đế sạc	195g
	Bộ chuyển đổi điện	167g

1.6 Các thông số kỹ thuật

Phân loại	Lớp II (Bộ chuyển đổi nguồn AC / DC)	
Cài đặt trước tùy chọn nhiệt độ	150 °C → 180 °C → 200 °C → 230 °C	
Thời gian tiêu thụ cho tính phí	Khoảng 2,5 giờ	
Nguồn cấp	Đầu vào	AC100V-240V 50 / 60Hz 800mA
	Đầu ra	DC15V / 1.6A
Dung lượng pin	Pin sạc	2000mAh
Xếp hạng máy sưởi	10W	

1.7 Các thông số môi trường

Nhiệt độ: + 5 °C ~ + 40 °C

Độ ẩm: 30% ~ 75%

Áp suất không khí: 70kPa ~ 106kPa

1.8 Bảo quản và vận chuyển

1. Thiết bị cần được xử lý cẩn thận và nhẹ nhàng. Hãy chắc chắn rằng Nó cách xa rung động và được lắp đặt hoặc giữ ở nơi mát, khô và thông gió.

2. Không lưu trữ thiết bị cùng với các sản phẩm được chất độc dễ cháy, chất ăn da hoặc chất nổ.

3. Thiết bị nên được bảo quản trong phòng có độ ẩm tương đối là 10% ~ 93%, áp suất không khí là 70kPa ~ 106kPa, và nhiệt độ là - 20 °C ~ + 55 °C.

4. Vui lòng tránh để thiết bị bị sốc hoặc rung mạnh trong quá trình chuyên chở. Và hãy xử lý nó một cách cẩn thận.








5. Vui lòng không trộn thiết bị với các vật phẩm nguy hiểm trong quá trình chuyên chở.








6. Vui lòng tránh để thiết bị khỏi nắng, mưa và tuyết trong quá trình vận chuyển.

2 đại diện được ủy quyền tại Châu Âu

EC REP MedNet EC-Rep GmbH
Borkstrasse 10 · 48163 Muenster · Germany

3 biểu tượng tiêu chuẩn

 SN	Số serial sản phẩm		Làm theo hướng dẫn sử dụng
	nhà chế tạo		Ngày sản xuất
	Phần áp dụng loại B		Thiết bị loại II
	Công tắc điện	IPX0	Thiết bị thông thường
	Chỉ sử dụng trong nhà		Thận trọng, bề mặt nóng
	Có thể hấp tiết trùng	DC 15V	DC 15V

 0197	Sản phẩm được đánh dấu CE		
	Thiết bị tuân thủ chỉ thị WEEE		
	Chú ý! Vui lòng tham khảo các tài liệu đi kèm.		
	Giới hạn độ ẩm khi lưu trữ: 10% ~ 93%		
	Áp suất khí quyển để lưu trữ: 70kPa ~ 106kPa		
	Giới hạn nhiệt độ để lưu trữ: -20 °C ~ + 55 °C		
	Đại diện được ủy quyền tại CỘNG ĐỒNG CHÂU ÂU		

4 Chống chỉ định

1. Những người bị dị ứng với cao su thiên nhiên đã biết và các kim loại như thép không gỉ, bạc, đồng, vv bị cấm sử dụng thiết bị này.
2. Bệnh nhân bị bệnh ưa chảy máu không được phép sử dụng thiết bị này.
3. Cấm bệnh nhân có máy tạo nhịp tim sử dụng thiết bị này.
4. Các nha sĩ có máy tạo nhịp tim bị cấm sử dụng thiết bị này.
5. Bệnh nhân tim mạch, phụ nữ có thai và trẻ em nên thận trọng khi sử dụng thiết bị.

5 Phương pháp lắp đặt và tháo rời các phụ kiện

5.1 Kết nối bộ đổi nguồn

Kết nối điểm đầu ra của bộ đổi nguồn với đế sạc và kết nối điểm đầu vào với ổ cắm đáp ứng tiêu chuẩn của bộ đổi nguồn này. Vui lòng cài đặt theo quy trình trong Hình 3, Hình 4 và Hình 5. (Lưu ý: Việc cài đặt trong Hình 3 đã được hoàn thành trước khi giao hàng.)

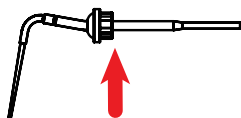
5.2 Cài đặt và gỡ bỏ Mẹo làm việc

1. Sau khi tắt công tắc nguồn, bạn có thể trực tiếp kéo Công việc Tắt thiết bị sưởi và đóng gói.
2. Đặt Mẹo làm việc đã sử dụng vào một hộp đựng nhất định và khử trùng nó.
3. Chọn công việc mong muốn Mẹo làm việc và cắm hình lục giác trên

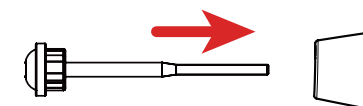
Mẹo làm việc (như được chỉ ra bởi mũi tên màu đỏ trong Hình 6). Khi cài đặt Mẹo làm việc như thể hiện trong Hình 7, bạn có thể chọn hướng thích hợp tùy theo cách sử dụng để lắp Mẹo làm việc vào Dụng cụ sưởi ấm và đóng gói.

4. Cài đặt Bộ bảo vệ Mẹo Công việc cho Mẹo Công việc như được hiển thị trong Hình 8, để ngăn ngừa bỏng miệng của bệnh nhân trong quá trình phẫu thuật.

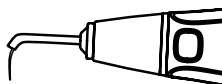
5. Ở trạng thái BẬT, nếu Mẹo làm việc chưa được cài đặt hoặc hoạt động kém kết nối, sẽ có một mã lỗi trên màn hình hiển thị như trong Hình 9.



Hình 6 Mẹo làm việc



Hình 7 Cài đặt Mẹo làm việc



Hình 8 Lắp đặt

Bộ bảo vệ mẹo làm việc



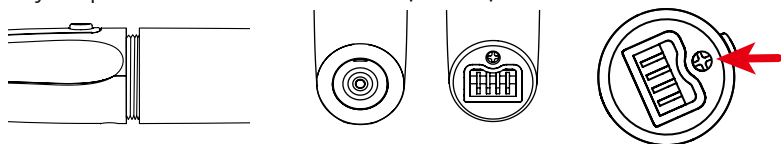
Hình 9 Mã lỗi

5.3 Lắp đặt và thay thế pin

Khi thay pin, như hình 10, đầu tiên bạn xoay vòng pin ngược chiều kim đồng hồ để tháo ống pin, sau đó lấy pin cũ ra khỏi ống pin, thay pin mới và cuối cùng vặn chặt ống pin theo chiều kim đồng hồ. chú ý tương ứng.

⚠ Cảnh báo: Khi tháo pin, vít dưới

thùng pin (được chỉ bởi mũi tên trong Hình 10) không cần phải tháo vặn, chỉ cần đẩy nhẹ đầu nổi vào bên trong để tháo pin. Việc thay thế pin lithium không đúng cách có thể dẫn đến những rủi ro không thể chấp nhận được, vì vậy việc thay thế pin lithium cần có nhân viên được đào tạo.



Hình 10 Thay thế pin

6 Phương thức hoạt động

1. Tùy theo tình hình của bệnh nhân, chọn Mẹo làm việc phù hợp và cài đặt nó. Khi cài đặt Mẹo công việc, hãy chọn một góc phù hợp để cài đặt Mẹo công việc.



Sự nguy hiểm:

Không bật thiết bị khi cài đặt Mẹo làm việc, để tránh làm người dùng bị bỏng do nhấn nhầm vào nút làm nóng.

2. Sau khi nhấn nút “BẬT / TẮT”, màn hình hiển thị Hệ thống sưởi và Dụng cụ đóng gói sáng lên và hiển thị nhiệt độ làm nóng sơ bộ và trạng thái nguồn.

3. Theo tình hình thực tế, nhấn nhẹ nhiệt độ nút cài đặt và chọn nhiệt độ gia nhiệt sơ bộ phù hợp theo hướng dẫn trên màn hình hiển thị.

4. Trong khi vận hành, nhấn nhẹ nút sưởi để làm nóng đến nhiệt độ cài đặt trước, làm mềm và tạo áp suất cho gutta-percha bằng chuyển động cẩn thận, liên tục và ổn định với sự trợ giúp của bộ điều áp thẳng đứng.

Ghi chú:Thời gian làm nóng liên tục trên gutta-percha không được vượt quá 4 giây, nếu không sẽ có nguy cơ bị bỏng.

5. Sau khi vận hành, vui lòng làm sạch, khử trùng và tiệt trùng Mẹo làm việc.

Phương pháp cụ thể được trình bày trong Chương 9.

7 Hướng dẫn sạc

7.1 Sử dụng để sạc tương ứng cho thiết bị này. Kết nối bộ đổi nguồn với đế sạc, kết nối nguồn điện, sau đó đặt Dụng cụ sưởi và đóng gói vào đế sạc một cách chính xác.

7.2 Pin được sử dụng trong sản phẩm này không có bộ nhớ và có thể được sử dụng tại bất kỳ lúc nào hoặc tính phí bất kỳ lúc nào.

7.3 Trước khi sử dụng thiết bị này lần đầu, vui lòng sạc thiết bị ít nhất trong 3 giờ.



Cảnh báo:Chỉ rút phích cắm bộ chuyển đổi để ngắt kết nối khỏi nguồn điện mạng.

8 Biện pháp phòng ngừa an toàn

1. Không đánh bóng Mẹo làm việc.
2. Không gõ hoặc làm xước Dụng cụ Làm nóng và Đóng gói.
3. Giữ bộ điều áp làm nóng, Mẹo làm việc, v.v. ở trạng thái làm nóng

tránh xa các vật liệu dễ cháy nổ.

4. Hãy giữ thiết bị sạch sẽ trước và sau khi vận hành. Trước mỗi sử dụng, vui lòng khử trùng Work Tip và các phụ kiện của nó.

5. Sản phẩm phải phù hợp với hoạt động liên quan thông số kỹ thuật của cơ quan y tế và các quy định tương đối. Sản phẩm chỉ có thể được vận hành bởi các bác sĩ hoặc kỹ thuật viên đã qua đào tạo.

6. Không cài đặt, gỡ bỏ hoặc thay thế Mẹo làm việc ở trạng thái nóng. Vui lòng tắt nguồn trước khi thay thế Mẹo làm việc.

7. Mẹo làm việc phải được cài đặt chính xác để ngăn nó rơi tắt.

8. Khi Mẹo làm việc bị cong hoặc mòn, nó sẽ gây ra hiện tượng gia nhiệt không đều. Người vận hành nên thay thế Mẹo làm việc kịp thời tùy theo tình trạng bệnh lý;

9. Sau khi hoạt động, vui lòng tắt nguồn ngay lập tức. Woodpecker chuyên sản xuất dụng cụ y tế. Chúng tôi chỉ chịu trách nhiệm về sự an toàn trong các điều kiện sau:

a) Việc bảo trì, sửa chữa và sửa đổi được thực hiện bởi nhà sản xuất hoặc các đại lý được ủy quyền.

b) Các thành phần tích điện là nguyên bản của "Chim gõ kiến" và vận hành theo hướng dẫn sử dụng.

9 Làm sạch, Khử trùng, Khử trùng và Bảo trì

Làm sạch, khử trùng và khử trùng Mẹo làm việc. Trừ khi có quy định khác, nó sẽ được gọi là "sản phẩm".

Cảnh báo

Việc sử dụng chất tẩy rửa và chất khử trùng mạnh (pH kiềm > 9 hoặc pH axit < 5) sẽ làm giảm tuổi thọ của sản phẩm. Và trong những trường hợp như vậy, nhà sản xuất không chịu trách nhiệm. Sản phẩm này không được tiếp xúc với nhiệt độ cao trên 138 °C.

9.1 Giới hạn xử lý

Sản phẩm đã được thiết kế cho một số lượng lớn các chu kỳ tiết trùng. Các vật liệu được sử dụng trong sản xuất đã được lựa chọn phù hợp. Tuy nhiên, với mỗi lần chuẩn bị mới để sử dụng, áp suất nhiệt và hóa học sẽ dẫn đến lão hóa sản phẩm. Số lần tiết trùng tối đa cho Mẹo làm việc là 100 lần. Và mỗi lần bạn thực hiện Vệ sinh; khử trùng và khử trùng, bạn phải thực hiện tương ứng

Hồ sơ. Và mỗi lần tiến hành vệ sinh, khử trùng phải lập các biên bản tương ứng

9.2 Xử lý ban đầu

9.2.1 Nguyên tắc xử lý

Chỉ có thể tiến hành khử trùng hiệu quả sau khi hoàn thành việc làm sạch và khử trùng hiệu quả. Vui lòng đảm bảo rằng, là một phần trách nhiệm của bạn về tính vô trùng của sản phẩm trong quá trình sử dụng, chỉ những thiết bị đã được kiểm định đầy đủ và các quy trình dành riêng cho sản phẩm mới được sử dụng để làm sạch / khử trùng và khử trùng, và các thông số đã được xác nhận được tuân thủ trong mọi chu kỳ. Cũng vui lòng tuân thủ các yêu cầu pháp lý hiện hành ở quốc gia của bạn cũng như các quy định vệ sinh của bệnh viện hoặc phòng khám, đặc biệt là đối với các yêu cầu bổ sung đối với việc vô hiệu hóa prion.

9.2.2 Điều trị sau phẫu thuật

Việc xử lý hậu phẫu phải được tiến hành ngay, chậm nhất là 30 phút sau khi kết thúc ca mổ. Các bước thực hiện như sau:

1. Tắt Tay cầm sưởi và để nó đứng trên đế đế 1 phút để làm mát bằng nhiệt độ phòng tại Mẹo làm việc;
2. Dùng tăm bông hoặc khăn mềm sạch để loại bỏ phần còn lại Tài liệu Gutta-percha từ Mẹo làm việc,
3. Lau khô sản phẩm bằng khăn mềm sạch và đặt vào khay sạch.

9.2.3 Chuẩn bị trước khi làm sạch Các

bước

Dụng cụ: khay, khăn mềm sạch và khô.

1. Tháo Bảo vệ Mẹo Công việc khỏi tay cầm và đặt nó vào một khay sạch.
2. Tháo Mẹo làm việc khỏi tay cầm và đặt nó vào khay sạch.
3. Lau Mẹo làm việc bằng vải mềm cho đến khi không thể nhìn thấy bụi bẩn trên bề mặt. Sau đó lau khô bằng khăn mềm sạch và cho chúng vào khay sạch. Chất tẩy rửa có thể là nước tinh khiết.

Ghi chú:

Nhiệt độ nước tinh khiết không được quá 45 ° C, nếu không protein sẽ đông đặc lại và rất khó loại bỏ.

9.3 Làm sạch

Việc vệ sinh phải được thực hiện không muộn hơn 24 giờ sau khi vận hành.

Quy trình làm sạch như sau.

1) Rửa trước bằng nước tinh khiết ở 25 ° C trong 3 phút.

2) Làm sạch với điều kiện được khuyến nghị bởi chất tẩy rửa nhà sản xuất trong 5 phút. Ví dụ, sử dụng chất tẩy rửa RUHOF ENDOZIME AW PLUS VỚI APA, Tỷ lệ pha loãng 1: 270, nhiệt độ 25 ° C. Rửa sạch trong 5 phút.

3) Tráng hai lần bằng nước tinh khiết ở 25 ° C, mỗi lần 1 phút. Ghi chú:

a) Dung dịch được sử dụng là nước tinh khiết và chỉ các dung dịch mới được pha chế có thể được sử dụng.

b) Trong quá trình sử dụng chất tẩy rửa, nồng độ và thời gian cung cấp bởi nhà sản xuất phải tuân theo.

c) Chất làm sạch được chứng minh là hợp lệ theo chứng nhận CE phù hợp với EN ISO 15883.

d) Quy trình làm sạch phù hợp với sản phẩm và việc tưới thời gian là đủ.

9.4 Khử trùng

Khử trùng phải được thực hiện không muộn hơn 2 giờ sau giai đoạn làm sạch. Khử trùng tự động được ưu tiên nếu có điều kiện.

Đối với khử trùng bằng nhiệt ở đây, nhiệt độ là 93 ° C, thời gian là 5 phút và A0> 3000.

Các bước làm sạch và khử trùng bằng cách sử dụng Máy giặt-khử trùng

1. Cẩn thận đặt sản phẩm vào giỏ khử trùng. Sự cố định của sản phẩm chỉ cần thiết khi sản phẩm có thể tháo rời trong thiết bị. Sản phẩm không được phép tiếp xúc với nhau.

2. Khởi động chương trình.

3. Sau khi chương trình kết thúc, lấy sản phẩm ra khỏi máy giặt-khử trùng, kiểm tra (tham khảo phần "Kiểm tra và Bảo dưỡng") và đóng gói (tham khảo chương "Đóng gói"). Làm khô sản phẩm nhiều lần nếu cần (tham khảo phần "Làm khô").

Tính phù hợp nội tại của sản phẩm đối với việc làm sạch và khử trùng hiệu quả bằng cách sử dụng các quy trình làm sạch và khử trùng tự động ở trên đã được một cơ sở chứng nhận xác nhận.

Ghi chú:

a) Trước khi sử dụng máy giặt-khử trùng, bạn phải đọc kỹ hướng dẫn vận hành do nhà sản xuất thiết bị cung cấp để tự làm quen với quy trình khử trùng và các biện pháp phòng ngừa.

b) Với thiết bị này, việc làm sạch, khử trùng và làm khô sẽ được thực hiện cùng nhau.

c) Chỉ nước tinh khiết với một lượng nhỏ vi sinh vật (<10 cfu / ml) có thể được sử dụng cho tất cả các bước rửa. (Ví dụ, nước tinh khiết phù hợp với Dược điển Châu Âu hoặc Dược điển Hoa Kỳ).

d) Không khí được sử dụng để làm khô phải được lọc bằng HEPA.

e) Thường xuyên sửa chữa và kiểm tra máy khử trùng.

9.5 Sấy khô

Nếu quy trình làm sạch và khử trùng của bạn không có chức năng làm khô tự động, hãy làm khô nó sau khi làm sạch và khử trùng.

Phương pháp

1) Trải một tờ giấy trắng sạch (vải trắng) trên mặt bàn phẳng, chỉ dựa trên giấy trắng (vải trắng), sau đó làm khô sản phẩm bằng khí nén khô đã lọc (áp suất tối đa 3 bar). Cho đến khi không còn chất lỏng nào phun lên giấy trắng (vải trắng) thì việc làm khô sản phẩm đã hoàn thành.

2) Nó cũng có thể được làm khô trực tiếp trong tủ sấy y tế (hoặc tủ sấy). Nhiệt độ sấy khuyến nghị là 80 °C ~ 120 °C và thời gian nên là 15 ~ 40 phút.

Ghi chú:

a) Việc làm khô sản phẩm phải được thực hiện ở nơi sạch sẽ.

b) Nhiệt độ sấy không được vượt quá 138 °C;

c) Các thiết bị được sử dụng cần được kiểm tra và bảo dưỡng thường xuyên.

9.6 Kiểm tra và bảo dưỡng

Trong chương này, chúng tôi chỉ kiểm tra hình thức bên ngoài của sản phẩm. Sau khi kiểm tra, đảm bảo rằng không có vấn đề.

9.6.1 Kiểm tra sản phẩm. Nếu vẫn còn có vết bẩn trên sản phẩm sau khi làm sạch / khử trùng, toàn bộ quá trình làm sạch / khử trùng phải được lặp lại.

9.6.2 Kiểm tra sản phẩm. Nếu nó rõ ràng bị hư hỏng, bị đập vỡ, bị bong ra, bị ăn mòn thì phải cạo bỏ và không được phép tiếp tục sử dụng.

9.6.3 Kiểm tra sản phẩm. Nếu phụ kiện được phát hiện bị hỏng, vui lòng thay thế nó trước khi sử dụng. Và phụ kiện mới để thay thế phải được làm sạch, khử trùng và làm khô.

9.6.4 Nếu số lần sản phẩm đạt được quy định số lần, xin vui lòng thay thế nó trong thời gian.

9.7 Bao bì

Lắp đặt sản phẩm đã khử trùng và làm khô và nhanh chóng đóng gói trong túi tiệt trùng y tế (hoặc hộp đựng đặc biệt, hộp vô trùng).

Ghi chú:

a) Bao bì được sử dụng phù hợp với ISO 11607;

b) Nó có thể chịu được nhiệt độ cao 138 ° C và có đủ hơi nước tính thẩm;

c) Môi trường đóng gói và các dụng cụ liên quan phải được làm sạch thường xuyên để đảm bảo sạch sẽ và ngăn ngừa sự xâm nhập của các chất gây ô nhiễm;

d) Tránh tiếp xúc với các bộ phận của các kim loại khác nhau khi đóng gói.

9.8 Khử trùng

Chỉ sử dụng các quy trình khử trùng bằng hơi nước sau (quy trình hút chân không phân đoạn *) để khử trùng và các quy trình khử trùng khác không được khuyến khích:

1. Máy tiệt trùng hơi nước phù hợp với EN13060 hoặc được chứng nhận theo EN 285 để phù hợp với EN ISO 17665;

2. Thời gian tiệt trùng là 5 phút ở nhiệt độ 134 °C và a áp suất 2.0 bar ~ 2.3 bar.

Việc xác minh tính phù hợp cơ bản của các sản phẩm đối với việc khử trùng bằng hơi nước hiệu quả đã được cung cấp bởi phòng thử nghiệm đã được xác minh.

Ghi chú:

a) Chỉ sản phẩm đã được làm sạch và khử trùng hiệu quả được phép tiệt trùng;

b) Trước khi sử dụng máy tiệt trùng để tiệt trùng, hãy đọc Hướng dẫn Hướng dẫn sử dụng do nhà sản xuất thiết bị cung cấp và làm theo hướng dẫn.

c) Không sử dụng khử trùng bằng không khí nóng và khử trùng bằng bức xạ vì điều này có thể dẫn đến hư hỏng sản phẩm;

d) Vui lòng sử dụng các quy trình khử trùng được khuyến nghị cho khử trùng. Không nên khử trùng bằng các quy trình khử trùng khác như ethylene oxide, formaldehyde và khử trùng bằng plasma ở nhiệt độ thấp. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về các quy trình không được khuyến nghị. Nếu bạn sử dụng các quy trình tiệt trùng chưa được khuyến nghị, vui lòng tuân thủ các tiêu chuẩn hiệu quả liên quan và xác minh tính phù hợp và hiệu quả.

* Quy trình chân không sơ bộ phân đoạn = khử trùng bằng hơi nước có lặp lại chân không trước. Quy trình được sử dụng ở đây là thực hiện khử trùng bằng hơi nước

thông qua ba máy hút trước.

9.9 Lưu trữ

9.9.1 Bảo quản trong môi trường sạch, khô, thoáng, không ăn mòn với độ ẩm tương đối từ 10% đến 93%, áp suất khí quyển từ 70KPa đến 106KPa và nhiệt độ từ -20 ° C đến +55 ° C;

9.9.2 Sau khi tiệt trùng, sản phẩm phải được đóng gói trong y tế túi tiệt trùng hoặc hộp kín sạch sẽ và được cất giữ trong tủ bảo quản đặc biệt. Thời gian bảo quản không quá 7 ngày. Nếu vượt quá, cần xử lý lại trước khi sử dụng.

Ghi chú:

a) Môi trường bảo quản phải sạch sẽ và phải được khử trùng

thường xuyên;

b) Bảo quản sản phẩm phải được chia lô và đánh dấu, ghi số.

9.10 Vận chuyển

1. Ngăn ngừa chấn động và rung lắc quá mức trong quá trình vận chuyển, và xử lý cẩn thận;

2. Không được để lẫn với hàng nguy hiểm trong quá trình vận chuyển.

3. Tránh tiếp xúc với nắng mưa hoặc tuyết trong quá trình vận chuyển.

9.11 Việc làm sạch và khử trùng thiết bị chính và đế sạc như

theo sau.



Cảnh báo: Không vệ sinh bộ phận chính và đế sạc bằng máy làm sạch siêu âm.

• Trước mỗi lần sử dụng, hãy lau bề mặt của bộ phận chính và đế sạc bằng khăn mềm hoặc khăn giấy tẩm cồn y tế 75%. Lặp lại thao tác lau ít nhất 3 lần.

• Sau mỗi lần sử dụng, hãy lau bề mặt của bộ phận chính và đế sạc bằng khăn mềm ngâm trong nước sạch (nước tinh khiết) hoặc khăn sạch dùng một lần. Lặp lại thao tác lau ít nhất 3 lần.

9.12 Bảo trì hàng ngày

1. Khi thiết bị không được sử dụng, vui lòng tắt nguồn và rút phích cắm phích cắm nguồn điện.

2. Nếu Thiết bị Sưởi ấm và Đóng gói ở trạng thái pin yếu, hãy thời gian dài, tuổi thọ của pin sẽ bị rút ngắn. Vui lòng sạc kịp thời nếu mức pin yếu.

3. Khi thiết bị không được sử dụng, vui lòng sạc trong 1 giờ một lần tháng.

9.13 Sửa chữa thiết bị

Sản phẩm này không có phụ tùng thay thế tự sửa chữa. Nếu có bất kỳ sự bất thường nào trong thiết bị, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi để được bảo trì và không được tháo rời khi chưa được ủy quyền. Với sự đồng ý của công ty chúng tôi, chúng tôi sẽ cung cấp sơ đồ mạch, danh sách bộ phận linh kiện, mô tả, hướng dẫn hiệu chỉnh để hỗ trợ NHÂN VIÊN PHỤC VỤ trong việc sửa chữa các bộ phận.

10 Khắc phục sự cố

Lỗi	Nguyên nhân	Sự hòa tan
Không có dấu hiệu, không phản hồi	<ol style="list-style-type: none">1. Pin không đủ2. Pin bị hư hỏng.3. Giao diện sạc bị đoản mạch, khiến pin lithium rơi vào trạng thái bảo vệ;4. Dụng cụ làm nóng và đóng gói bị hỏng.	<ol style="list-style-type: none">1. Kết nối với nguồn điện để sạc. / Thay pin.2. Thay pin.3. Loại bỏ chất gây đoản mạch, đưa thiết bị vào để sạc để sạc, sau đó thiết bị hoạt động trở lại bình thường;4. Liên hệ với nhà phân phối hoặc nhà sản xuất địa phương.
Tự động tắt	Nếu không có hoạt động nào trong 10 phút, thiết bị sẽ tự động tắt nguồn.	Khởi động lại
Mẹo làm việc làm bất thường	<ol style="list-style-type: none">1. Mẹo làm việc bị hỏng.2. Sự cố của thiết bị chính	<ol style="list-style-type: none">1. Thay thế Mẹo làm việc2. Gửi nó đến trung tâm sửa chữa.
Sạc thất bại sau Đang kết nối tới Nguồn cấp	<ol style="list-style-type: none">1. Nguồn điện không được kết nối đúng cách;2. Nguồn điện bị hỏng hoặc thông số kỹ thuật không khớp.3. Có tạp chất trên ống tiếp xúc của để sạc.	<ol style="list-style-type: none">1. Rút phích cắm và kết nối lại.2. Thay pin.3. Lau ống chiết bằng cồn, lau khô và kết nối lại.

Dịch vụ thời gian sau mỗi sạc là rút ngắn	Pin già đi và dung lượng pin nhỏ hơn.	Liên hệ với nhà phân phối hoặc nhà sản xuất địa phương để mua pin mới để thay thế.
MỠ mã Xuất hiện trên màn hình hiển thị	1. Mẹo làm việc bị hỏng. 2. Mẹo Công việc chưa được cài đặt. 3. Mẹo Công việc không được cài đặt tốt.	1. Thay thế Mẹo làm việc. 2. Cài đặt Mẹo làm việc. 3. Rút phích cắm của Mẹo làm việc và kết nối lại.

Nếu sự cố vẫn không thể được giải quyết, vui lòng liên hệ với đại lý địa phương của bạn hoặc công ty của chúng tôi.

11 Dịch vụ sau bán hàng

Kể từ ngày bán hàng, nếu thiết bị không thể hoạt động bình thường do chất lượng có vấn đề, công ty chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm sửa chữa thiết bị trong thời gian bảo hành. Vui lòng tham khảo Phiếu bảo hành để biết thời gian bảo hành và phạm vi bảo hành.

12 Bảo vệ môi trường

Thiết bị không chứa bất kỳ thành phần độc hại nào. Nó có thể được xử lý hoặc tiêu hủy theo các quy định có liên quan của địa phương.

Ghi chú:

1) Không có thỏa thuận và ủy quyền của chim gõ kiến, riêng tư việc sửa đổi thiết bị có thể dẫn đến sự cố tương thích điện từ của thiết bị đó hoặc các thiết bị khác.

2) Việc thiết kế và thử nghiệm Thiết bị sưởi và Đóng gói tuân thủ với các quy định vận hành liên quan về tương thích điện từ.

13 EMC-Tuyên bố về tính tuân thủ

Thiết bị đã được thử nghiệm và tương đồng phù hợp với EN 60601-1-2 cho EMC. Điều này không đảm bảo dưới bất kỳ hình thức nào rằng thiết bị này sẽ không bị ảnh hưởng bởi nhiễu điện từ Tránh sử dụng thiết bị trong môi trường có điện từ cao.

Mô tả kỹ thuật liên quan đến phát xạ điện từ Bảng 1:

Tuyên bố - phát xạ điện từ

Hướng dẫn và tuyên bố của nhà sản xuất - phát xạ điện từ

Mô hình Fi-P được thiết kế để sử dụng trong môi trường điện từ được chỉ định bên dưới. Khách hàng hoặc người dùng của mô hình Fi-P phải đảm bảo rằng nó được sử dụng trong môi trường như vậy.

Kiểm tra khí thải	Tuân thủ	Môi trường điện từ - hướng dẫn
Phát xạ RF CISPR 11	Nhóm 1	Mô hình Fi-P chỉ sử dụng năng lượng RF cho chức năng bên trong của nó. Do đó, phát xạ RF của nó rất thấp và không có khả năng gây nhiễu cho các thiết bị điện tử gần đó.
Phát xạ RF CISPR11	Hạng B	Mô hình Fi-P phù hợp để sử dụng trong tất cả các cơ sở, kể cả trong nước cơ sở và các cơ sở đấu nối trực tiếp vào mạng lưới cấp điện hạ áp công cộng cung cấp cho các công trình sử dụng cho mục đích sinh hoạt.
Phát thải sóng hài LEC 61000-3-2	Hạng A	
Biến động điện áp / khí thải nhấp nháy LEC 61000-3-3	Tuân thủ	

Mô tả kỹ thuật liên quan đến miễn nhiễm điện từ Bảng

2: Hướng dẫn & Tuyên bố - miễn nhiễm điện từ

Hướng dẫn & Tuyên bố - miễn nhiễm điện từ

Mô hình Fi-P được thiết kế để sử dụng trong môi trường điện từ được chỉ định bên dưới. Khách hàng hoặc người dùng của mô hình Fi-P phải đảm bảo rằng Nó được sử dụng trong một môi trường như vậy.

Kiểm tra khả năng miễn dịch	IEC 60601 mức độ kiểm tra	Mức độ tuân thủ	Điện từ môi trường - hướng dẫn
Tính điện phóng điện (ESD) LEC 61000-4-2	Tiếp điểm $\pm 8kV$ $\pm 2, \pm 4, \pm 8,$ $\pm 15kV$ không khí	Tiếp điểm $\pm 8kV$ $\pm 2, \pm 4, \pm 8, \pm 15kV$ không khí	Sàn nhà nền bằng gỗ, bê tông hoặc gạch men. Nếu sàn được phủ bằng vật liệu tổng hợp, độ ẩm tương đối ít nhất phải là 30%.
Điện nhanh thoảng qua / bùng nổ IEC 61000-4-4	$\pm 2kV$ cho nguồn điện đường cung cấp $\pm 1kV$ cho đầu vào / dòng đầu ra	$\pm 2kV$ cho nguồn điện đường cung cấp	Chất lượng nguồn chính phải là của một thương mại điển hình hoặc môi trường bệnh viện.

Dạng trào LEC 61000-4-5	Đường dây $\pm 0,5, \pm 1kV$ xếp hàng $\pm 0,5, \pm 1, \pm 2kV$ đường đến trái đất	$\pm 0,5, \pm 1kV$ từ đường dây đến đường dây $\pm 0,5, \pm 1, \pm 2kV$ đường đến trái đất	Chất lượng nguồn chính phải là của một thương mại điển hình hoặc môi trường bệnh viện.
Vôn giảm, ngăn sự gián đoạn và điện áp các biến thể trên Nguồn cấp đồng đều vào IEC 61000-4-11	<5% UT (> 95% nhúng vào UT.) trong 0,5 chu kỳ <5% UT (> 95% nhúng vào UT.) trong 1 chu kỳ 70% UT (Giảm 30% trong UT) trong 25 chu kỳ <5% UT (> 95% nhúng vào UT) trong 250 chu kỳ	<5% UT (> 95% ngâm trong UT.) Trong 0,5 chu kỳ <5% UT (> 95% ngâm trong UT.) Trong 1 chu kỳ 70% UT (Giảm 30% trong UT) trong 25 chu kỳ <5% UT (> 95% ngâm trong UT) trong 250 chu kỳ	Chất lượng nguồn chính phải là của một thương mại điển hình hoặc môi trường bệnh viện. Nếu người dùng mô hình Fi-P yêu cầu tiếp tục hoạt động trong thời gian cấp nguồn nguồn điện bị gián đoạn, chúng tôi khuyến nghị rằng mô hình Fi-P được cấp nguồn từ nguồn điện liên tục hoặc pin.
Tần số nguồn (50/60 Hz) từ trường LEC 61000-4-8	30A / m	30A / m	Tần số nguồn từ trường nên ở các cấp độ đặc trưng của một vị trí điển hình trong môi trường thương mại hoặc bệnh viện điển hình.
GHI CHÚ UT là điện áp nguồn xoay chiều trước khi áp dụng mức thử nghiệm.			

Bảng 3: Hướng dẫn & Tuyên bố - miễn nhiễm điện từ liên quan đến RF dẫn và RF bức xạ

Hướng dẫn & Tuyên bố - Miễn nhiễm điện từ			
Mô hình Fi-P được thiết kế để sử dụng trong môi trường điện từ được chỉ định bên dưới. Khách hàng hoặc người dùng mô hình Fi-P phải đảm bảo rằng nó được sử dụng trong môi trường như vậy.			
Kiểm tra khả năng miễn dịch	IEC 60601 mức độ kiểm tra	Tuân thủ cấp độ	Môi trường điện từ - hướng dẫn

<p>RF dẫn LEC 61000-4-6 RF dẫn LEC 61000-4-6 RF bức xạ LEC 61000-4-3</p>	<p>3 Vrms 150 kHz đến 80 MHz 6 Vrms ISM tần số ban nhạc 3 V / m 80 MHz đến 2,7 GHz</p>	<p>3V 6V 3V / m</p>	<p>Thiết bị thông tin liên lạc RF di động và di động không được sử dụng gần bất kỳ bộ phận nào của mẫu Fi-P, kể cả cáp, hơn khoảng cách tách biệt được khuyến nghị được tính toán từ phương trình áp dụng cho tần số của máy phát. Khoảng cách tách biệt được đề xuất $d = 1,2 \times P_{1/2}$</p> <p>$d = 2 \times P_{1/2}$ $d = 1,2 \times P_{1/2}$ 80 MHz đến 800 MHz $d = 2,3 \times P_{1/2}$ 800 MHz đến 2,7 GHz</p> <p>trong đó P là định mức công suất đầu ra tối đa của máy phát Tính bằng watt (W) theo nhà sản xuất máy phát và d Là khoảng cách tách biệt được khuyến nghị tính bằng mét (m).</p> <p>Cường độ trường từ máy phát RF cố định, được xác định bằng khảo sát vị trí điện từ, a phải nhỏ hơn mức tuân thủ trong mỗi dải tần. B</p> <p>Có thể xảy ra nhiễu Trong vùng lân cận của thiết bị được đánh dấu bằng ký hiệu sau:</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

LƯU Ý I Ở 80 MHz kết thúc 800 MHz. áp dụng dải tần số cao hơn. CHÚ THÍCH 2: Những hướng dẫn này có thể không áp dụng trong mọi tình huống. Sự lan truyền điện từ bị ảnh hưởng bởi sự hấp thụ và phản xạ từ các cấu trúc, vật thể và con người.

a Cường độ trường từ máy phát cố định, chẳng hạn như trạm gốc cho điện thoại vô tuyến (di động / không dây) và đài di động mặt đất, đài nghiệp dư, phát sóng radio AM và FM và phát sóng TV về mặt lý thuyết không thể dự đoán chính xác.

Để đánh giá môi trường điện từ do các máy phát RF cố định, cần xem xét khảo sát vị trí điện từ. Nếu cường độ trường đo được ở vị trí mà mô hình Fi-P được sử dụng vượt quá mức tuân thủ RF áp dụng ở trên, mô hình Fi-P phải được quan sát để xác minh hoạt động bình thường. Nếu quan sát thấy hiệu suất bất thường, các biện pháp bổ sung có thể là cần thiết, chẳng hạn như định hướng lại hoặc định vị lại mô hình Fi-P.

b Trong dải tần từ 150 kHz đến 80 MHz, cường độ trường phải nhỏ hơn 3V / m.

Bảng 4: Khoảng cách tách biệt được khuyến nghị giữa thiết bị thông tin liên lạc RF di động và di động và mẫu Fi-P

Khoảng cách phân cách được đề xuất giữa thiết bị truyền thông RF di động và di động và mô hình Fi-P			
Mô hình Fi-P được thiết kế để sử dụng trong môi trường điện từ trong đó nhiều RF bức xạ được kiểm soát. Khách hàng hoặc người sử dụng mẫu Fi-P có thể giúp ngăn chặn nhiễu điện từ bằng cách duy trì khoảng cách tối thiểu giữa thiết bị truyền thông RF di động và di động (thiết bị phát) và mẫu Fi-P như được khuyến nghị bên dưới, theo công suất đầu ra tối đa của liên lạc Trang thiết bị.			
Đánh giá tối đa Công suất ra của máy phát W	Khoảng cách ly theo tần số của máy phát m		
	150kHz đến 80MHz $d = 1,2 \times P_{1/2}$	80MHz đến 800MHz $d = 1,2 \times P_{1/2}$	800MHz đến 2,7 GHz $d = 2,3 \times P_{1/2}$
0,01	0,12	0,12	0,23
0,1	0,38	0,38	0,73
1	1,2	1,2	2.3
10	3.8	3.8	7.3
100	12	12	23
Đối với máy phát được đánh giá ở mức công suất đầu ra lớn nhất không được liệt kê ở trên, khoảng cách tách biệt được khuyến nghị tính bằng mét (m) có thể được ước tính bằng cách sử dụng phương trình áp dụng cho tần số của máy phát, trong đó P là công suất đầu ra lớn nhất của máy phát tính bằng watt (W) phù hợp với nhà sản xuất máy phát.			
LƯU Ý Ở 80 MHz và 800 MHz. áp dụng khoảng cách tách biệt cho dải tần số cao hơn.			
CHÚ THÍCH 2: Những hướng dẫn này có thể không áp dụng trong mọi tình huống. Sự lan truyền điện từ bị ảnh hưởng bởi sự hấp thụ và phản xạ từ các cấu trúc, vật thể và con người.			

14 Tuyên bố

Woodpecker có quyền thay đổi thiết kế của thiết bị, kỹ thuật, phụ kiện, hướng dẫn sử dụng và nội dung của danh sách đóng gói ban đầu bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo thêm. Những hình ảnh chỉ để tham khảo. Quyền giải thích cuối cùng thuộc về Guilin Woodpecker Medical Instrument Co., Ltd.

Scan and Login website
for more information



Guilin Woodpecker Medical Instrument Co., Ltd.
Information Industrial Park, Guilin National High-Tech
Zone, Guilin, Guangxi, 541004 P. R. China
Sales Dept.: +86-773-5873196
[Http://www.glwoodpecker.com](http://www.glwoodpecker.com)
E-mail: woodpecker@glwoodpecker.com



MedNet EC-Rep GmbH
Borkstrasse 10 · 48163 Muenster · Germany